

Số: **2332/QĐ-UBND**

Quảng Nam, ngày **02** tháng **8** năm **2018**

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định đánh giá, xét chọn ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo
trên địa bàn tỉnh Quảng Nam**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 844/QĐ-TTg, ngày 15/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025”;

Căn cứ Quyết định số 4396/QĐ-UBND, ngày 18/12/2017 của UBND tỉnh về phê duyệt kế hoạch thực hiện “Hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2018-2025”;

Theo đề nghị của Tổ công tác Hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo tỉnh tại Tờ trình số 69/TTr-KNST ngày 24/7/2018 (kèm theo Công văn số 1199/SNV-TCBC ngày 06/7/2018 của Sở Nội vụ và Công văn số 1641/STC-HCSN ngày 18/7/2018 của Sở Tài chính),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định đánh giá, xét chọn ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

Điều 2. Tổ công tác Hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo tỉnh chịu trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn và phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thực hiện Quy định kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Tổ trưởng Tổ công tác Hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Tổng Biên tập Báo Quảng Nam, Giám đốc Đài Phát thanh – Truyền hình Quảng Nam; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Bộ: KH&CN, GD&ĐT (b/c);
- Hội LHPNVN (b/c);
- Trung ương Đoàn (b/c);
- TTU, HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Tỉnh đoàn;
- Hội LHPN tỉnh;
- CPVP;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh Quảng Nam;
- Lưu: VT, TH, NC, KTN, KG-VX.

E:\Le Dung Quang\KTTH\Dropbox\cong van di\2018\thang 7\09-7-2018 Tiêu chí KNST.doc

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đinh Văn Thu

QUY ĐỊNH

Đánh giá, xét chọn ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Nam
(Kèm theo Quyết định số 2332/QĐ-UBND ngày 02/ 8 /2018 của UBND tỉnh)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Tiêu chí ý tưởng/dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.
2. Trình tự, thủ tục đăng ký, tiếp nhận, đánh giá, xét chọn, công bố, trao thưởng và hỗ trợ các ý tưởng/dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.
3. Nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác tiếp nhận, đánh giá, xét chọn, công bố, trao thưởng và hỗ trợ các ý tưởng/dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cá nhân, nhóm cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước thực hiện ý tưởng/dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo phục vụ phát triển Quảng Nam (sau đây gọi tắt là ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo) thuộc các lĩnh vực ưu tiên sau:
 - a) Du lịch và dịch vụ (bao gồm thực phẩm);
 - b) Nông nghiệp (bao gồm phát triển dược liệu);
 - c) Công nghệ thông tin - truyền thông;
 - d) Công nghiệp phụ trợ - cơ khí và tự động hóa;
 - đ) Các ngành, lĩnh vực khác dựa trên ứng dụng và phát triển khoa học và công nghệ, tài sản trí tuệ, có khả năng góp phần thúc đẩy Quảng Nam phát triển.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Khởi nghiệp sáng tạo là quá trình hiện thực hóa ý tưởng kinh doanh và hình thành mô hình kinh doanh có giá trị gia tăng cao, có khả năng tăng trưởng nhanh thông qua ứng dụng các thành tựu nghiên cứu, giải pháp kỹ thuật, công nghệ, sở hữu trí tuệ, quản lý để nâng cao hiệu quả kinh tế, năng suất, chất lượng hoặc giá trị của sản phẩm.
2. Ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo là ý tưởng kinh doanh của cá nhân, nhóm cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước có tính mới, sáng tạo, đột phá, khác biệt so với các dự án và giải pháp đã có trên địa bàn tỉnh.
3. Hỗ trợ ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo là việc Nhà nước, tổ chức, cá nhân hỗ trợ các ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo thông qua những hình thức bằng tiền mặt hoặc

chi phí đào tạo để hoàn thiện ý tưởng, thiết kế, đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ ý tưởng, tham gia giới thiệu, quảng bá và kết nối tại các sự kiện ngày hội khởi nghiệp trong và ngoài nước, các hội chợ, triển lãm do tỉnh tổ chức; hỗ trợ từ nguồn Quỹ Hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh, Tổ công tác hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo tỉnh và các hình thức hỗ trợ hợp pháp khác.

Chương II

TIÊU CHÍ, QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ, XÉT CHỌN Ý TƯỞNG KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO

Điều 4. Tiêu chí ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo

1. Tính sáng tạo so với các ý tưởng đã có tại Quảng Nam: Ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo hoàn toàn mới, lần đầu thực hiện trên địa bàn tỉnh hoặc có bổ sung đáng kể tính mới, tạo giá trị mới của sản phẩm so với các ý tưởng, giải pháp kinh doanh đã có trên địa bàn tỉnh.

2. Tiềm năng áp dụng: Ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo có khả năng áp dụng, phù hợp với điều kiện thực tế và các lĩnh vực ưu tiên phát triển tại Quảng Nam trên cơ sở xác định mô hình kinh doanh, tăng trưởng và chiến lược phát triển thị trường.

3. Hiệu quả kinh tế - xã hội: Ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo dự kiến mang lại lợi ích kinh tế - xã hội, tạo công ăn việc làm cho người lao động, hình thành nên sản phẩm mới, không ảnh hưởng đến thuần phong mỹ tục dân tộc, không gây phương hại đến an ninh chính trị, không gây ảnh hưởng xấu đến môi trường và góp phần phát triển bền vững tại địa phương.

4. Công nghệ: Ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo được xây dựng dựa trên việc ứng dụng, đổi mới công nghệ trong sản xuất - kinh doanh, mô hình quản lý mới.

5. Không vi phạm quyền tác giả theo luật định: Các cá nhân, tổ chức chủ sở hữu ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo tự chịu trách nhiệm về quyền sở hữu; không vi phạm các quy định về quyền tác giả, quyền sở hữu tác phẩm theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 5. Tiếp nhận Hồ sơ đăng ký ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo

1. Các tác giả ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo nộp Hồ sơ đăng ký ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo cho Tổ công tác Hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo tỉnh (sau đây gọi tắt là Tổ công tác) thông qua các hình thức:

- Nộp trực tiếp;
- Nộp qua đường bưu điện
- Nộp hồ sơ điện tử qua Cổng thông tin Khởi nghiệp sáng tạo tỉnh:

khoinghiiep.quangnam.gov.vn.

2. Hồ sơ đăng ký ý tưởng khởi nghiệp đổi mới sáng tạo:

a) Bản đăng ký đề nghị hỗ trợ ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo (Chi tiết theo Phụ lục 1 đính kèm).

b) Bản thuyết minh ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo (*Chi tiết theo Phụ lục 2 đính kèm*).

c) Các mẫu thiết kế sản phẩm, tài liệu khác do cá nhân, tổ chức gửi kèm nhằm làm sáng tỏ thêm ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo (nếu có).

3. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Tổ công tác thông báo cho tác giả ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo:

- Hoàn trả hồ sơ trong trường hợp ý tưởng đăng ký không đáp ứng các điều kiện về tiêu chí ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo quy định tại Điều 4.

- Thông báo việc tiếp nhận hồ sơ trong trường hợp ý tưởng đăng ký đáp ứng các điều kiện về tiêu chí ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo quy định tại Điều 4. Trường hợp ý tưởng đã đáp ứng các tiêu chí theo quy định tại Điều 4 nhưng hồ sơ còn thiếu, nội dung chưa đầy đủ các thông tin cần thiết, Tổ công tác hướng dẫn tác giả hoàn thiện hồ sơ theo quy định tại Khoản 2, Điều này.

Điều 6. Đánh giá, tuyển chọn ý tưởng khởi nghiệp

1. Khi tiếp nhận ít nhất 10 Hồ sơ đăng ký ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo hợp lệ, Tổ trưởng Tổ công tác tham mưu UBND tỉnh thành lập Hội đồng đánh giá, xét chọn ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo không quá 10 người (sau đây gọi tắt là Hội đồng), trong đó:

a) Chủ tịch Hội đồng là Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực khởi nghiệp, Phó Chủ tịch Hội đồng là Tổ trưởng Tổ công tác, các thành viên là đại diện lãnh đạo các Sở, ngành liên quan lĩnh vực khởi nghiệp sáng tạo, Giám đốc Quỹ hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo và các chuyên gia khởi nghiệp, các doanh nhân, lãnh đạo địa phương.... Trong đó, mỗi Hội đồng được bố trí ít nhất 01 thành viên phản biện.

b) Ban Thư ký Hội đồng không quá 03 người, do Tổ trưởng Tổ công tác quyết định thành lập, gồm các thành viên Tổ công tác, đại diện các Câu lạc bộ Khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh và các chuyên gia khởi nghiệp.

2. Hồ sơ ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo được gửi cho thành viên Hội đồng trước 05 ngày làm việc, tính đến từ thời điểm tổ chức họp đánh giá, xét chọn.

3. Các thành viên Hội đồng làm việc theo nguyên tắc độc lập và chấm điểm các ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo theo Thang điểm quy định tại Phụ lục 3. Ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo được công nhận khi đạt điểm trung bình cộng từ bảng chấm điểm của các thành viên Hội đồng là **70 điểm** trở lên.

4. Quy trình đánh giá, xét chọn ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo gồm các bước:

Bước 1. Tác giả hoặc đại diện nhóm tác giả ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo thuyết trình ý tưởng không quá 15 phút.

Bước 2. Các thành viên phản biện trình bày ý kiến phản biện, chất vấn ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo.

Bước 3. Tác giả hoặc đại diện nhóm tác giả giải trình ý kiến phản biện và các ý kiến khác không quá 10 phút.

Bước 4. Các thành viên Hội đồng cho ý kiến xét duyệt đối với ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo và tác giả, đồng tác giả ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo giải trình (nếu có).

Bước 5. Các thành viên Hội đồng (kể cả thành viên phản biện) chấm điểm ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo theo Thang điểm quy định tại Phụ lục 3.

Bước 6. Ban Thư ký tổng hợp điểm và công bố kết quả đánh giá, xét chọn các ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo.

Điều 7. Thẩm định, đánh giá thực tế

1. Tùy theo tình hình thực tế và yêu cầu của việc đánh giá, xét chọn từng ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo, Chủ tịch Hội đồng quyết định việc đánh giá thực tế việc triển khai ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo (nếu có). Đánh giá thực tế là kết quả cuối cùng trước khi báo cáo UBND tỉnh quyết định công nhận ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo.

2. Tổ trưởng Tổ công tác tổ chức phục vụ các đợt đánh giá thực tế ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo.

Điều 8. Đặc cách công nhận ý tưởng sáng tạo

1. Các ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo thực hiện trên địa bàn Quảng Nam được đặc cách công nhận là ý tưởng sáng tạo cấp tỉnh, gồm:

a) Các ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo được các tổ chức khởi nghiệp sáng tạo uy tín trong nước, các tổ chức quốc tế công nhận.

b) Các ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo do các cơ quan Trung ương hoặc Ban Tổ chức các cuộc thi về ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh, cấp Trung ương công nhận.

2. Hồ sơ công nhận đặc cách, gồm:

a) Thuyết minh ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo theo quy định tại Phụ lục 2.

b) Các văn bản công nhận của các cơ quan Trung ương hoặc Ban Tổ chức các cuộc thi về ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh, cấp Trung ương và các tổ chức quốc tế, tổ chức khởi nghiệp sáng tạo uy tín trong nước.

3. Thời gian, địa điểm nhận và công bố ý tưởng sáng tạo đặc cách

a) Sau khi được công nhận của các cơ quan Trung ương hoặc Ban Tổ chức các cuộc thi về ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh, cấp Trung ương và các tổ chức quốc tế, tổ chức khởi nghiệp sáng tạo uy tín trong nước; hồ sơ quy định tại Khoản 2, Điều này gửi cho Tổ công tác theo quy định Khoản 1, Điều 5.

b) Tổ công tác tham mưu công bố công nhận và hỗ trợ theo quy định tại Khoản 1 và Khoản 3, Điều 9; được thực hiện cùng kỳ với phiên họp Hội đồng đánh giá, xét chọn ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo gần nhất.

Điều 9. Công nhận ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo

1. Mỗi ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo đạt mức điểm từ 70 điểm trở lên được UBND tỉnh trao chứng nhận ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo và hỗ trợ 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).

2. Việc công bố Quyết định công nhận ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo và chi hỗ trợ theo Khoản 1 được tổ chức ngay sau khi công bố kết quả đánh giá, xét chọn. Trường hợp cần phải tổ chức thẩm định thực tế theo quy định tại Điều 7 thì việc công bố, chi hỗ trợ được thực hiện sau ít nhất 5 ngày làm việc, kể từ ngày tổ chức thẩm định thực tế.

3. Các ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo đã được công nhận tại Khoản 1, Điều này được xem xét hỗ trợ từ nguồn Quỹ Hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo tỉnh, các chương trình hỗ trợ do Tổ công tác thực hiện, các hình thức hỗ trợ khác theo quy định của pháp luật và cơ chế hỗ trợ của tỉnh.

4. Hằng năm, Tổ công tác chủ trì tham mưu UBND tỉnh tổ chức tổng kết, đánh giá và vinh danh, trao thưởng cho các ý tưởng khởi nghiệp được công nhận và đã triển khai thành công hoặc có chiều hướng phát triển tích cực, với cơ cấu giải thưởng, cụ thể:

- a) Một giải nhất, không quá 15 triệu đồng;
- b) Tối đa hai giải nhì, mỗi giải không quá 10 triệu đồng;
- c) Tối đa ba giải ba, mỗi giải không quá 7 triệu đồng;
- d) Tối đa mười giải khuyến khích, mỗi giải không quá 4 triệu đồng.

Lưu ý: Tổng số các giải thưởng không quá 50% số ý tưởng khởi nghiệp đổi mới sáng tạo được công nhận.

Điều 10. Kinh phí tổ chức đánh giá, xét chọn, trao thưởng ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo.

1. Chi phí phục vụ công tác tiếp nhận, hướng dẫn hồ sơ, đánh giá, xét chọn, trao thưởng ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo được trích từ kinh phí hoạt động hằng năm của Tổ công tác do ngân sách nhà nước cấp và các nguồn tài trợ hợp pháp khác.

2. Mức chi cho Ban Thư ký, Hội đồng đánh giá (được lập theo Khoản 1, Điều 6) vận dụng theo mức chi tại số thứ tự 2, Điểm a, Khoản 1, Điều 8, Quyết định số 07/2017/QĐ-UBND ngày 31/3/2017 của UBND tỉnh về ban hành Quy định định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

Mức chi vận dụng này là mức chi tối đa. Dự toán chi phục vụ cho một lần họp không quá 15 triệu đồng.

3. Định kỳ hằng năm, Tổ công tác lập dự toán kinh phí tiếp nhận hướng dẫn hồ sơ, tổ chức thẩm định, xét duyệt, công bố và trao thưởng ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 11. Hủy và thu hồi chứng nhận ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo

1. Ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo đã được công nhận và trao thưởng theo Điều 9, nếu có khiếu kiện về quyền sở hữu trí tuệ hoặc có trùng lặp với các ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo khác, Tổ công tác thành lập đoàn công tác xác minh và tham mưu UBND tỉnh hủy, thu hồi quyết định công nhận và tiền thưởng.

2. Tác giả, đồng tác giả của ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo bị hủy và thu hồi Quyết định công nhận có trách nhiệm hoàn trả lại cho UBND tỉnh (qua Tổ Công tác), gồm:

a) Quyết định công nhận của UBND tỉnh;

b) Tiền thưởng, các khoản tài trợ và hiện vật theo quy định.

3. Tổ công tác chịu trách nhiệm thông cáo báo chí trong vòng 5 ngày, kể từ ngày UBND tỉnh có quyết định hủy và thu hồi ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Trách nhiệm Tổ công tác Hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo tỉnh

1. Định kỳ tháng 01 hằng năm, có văn bản hướng dẫn việc triển khai xét chọn ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo gửi cho các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan qua đường bưu điện và công khai trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Quảng Nam, Cổng thông tin Khởi nghiệp sáng tạo tỉnh, Báo Quảng Nam, Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Nam, Tạp chí Khoa học & Sáng tạo.

2. Thực hiện công tác tiếp nhận, hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ, tham mưu UBND tỉnh thành lập Hội đồng đánh giá, xét chọn ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo, chuẩn bị nội dung phục vụ chương trình đánh giá, xét chọn và tổ chức công bố, trao thưởng cho các ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo.

3. Thực hiện các hoạt động hỗ trợ ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo theo chức năng, nhiệm vụ của Tổ công tác và quy định này.

4. Lập dự toán hằng năm và đảm bảo kinh phí phục vụ cho quá trình tiếp nhận, hướng dẫn hồ sơ, tổ chức đánh giá, xét chọn, công bố, trao thưởng ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo.

Điều 13. Trách nhiệm Sở Tài chính

Hướng dẫn Tổ công tác lập dự toán kinh phí hằng năm, thẩm định và trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 14. Trách nhiệm Quỹ hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo tỉnh

1. Tổ chức tiếp nhận, xem xét hỗ trợ ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo đã được Hội đồng công nhận phù hợp với nhu cầu, quy mô thực hiện ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo theo hạn mức hỗ trợ của Quỹ.

2. Phối hợp Tổ công tác kiểm tra, giám sát việc sử dụng vốn; thu hồi các khoản hỗ trợ nếu phát hiện sai phạm.

Điều 15. Điều khoản thi hành

1. Các cá nhân, tổ chức là tác giả, đồng tác giả ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ và quyền lợi liên quan đến quá trình xem xét, công nhận và hoàn trả công nhận ý tưởng theo quy định này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định liên quan, Tổ công tác chịu trách nhiệm tổng hợp, báo cáo, tham mưu UBND tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. /*h*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đinh Văn Thu

Phụ lục 1
MẪU ĐĂNG KÝ Ý TƯỞNG KHỞI NGHIỆP ĐỔI MỚI SÁNG TẠO
(Kèm theo Quyết định số 2332/QĐ-UBND ngày 02 / 8 /2018 của UBND tỉnh)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ
Ý TƯỞNG KHỞI NGHIỆP ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

1. Tên ý tưởng:
2. Thuộc lĩnh vực:
 - Du lịch và thực phẩm, dịch vụ ăn uống:
 - Nông nghiệp (bao gồm cả dược liệu):
 - Công nghệ thông tin - truyền thông:
 - Công nghiệp phụ trợ - cơ khí và tự động hóa:
 - Khác (ghi rõ lĩnh vực):
3. Nội dung chính và kết quả dự kiến:
 - a) Nội dung chính:
 - b) Kết quả dự kiến (doanh nghiệp hay sản phẩm):
4. Khả năng và địa chỉ áp dụng:
5. Khả năng huy động vốn, tài chính:
6. Khả năng huy động nhân sự, nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước (sự tham gia của doanh nghiệp, cơ sở sản xuất...):

..., ngày ... tháng... năm 20...

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐĂNG KÝ
(Họ, tên và chữ ký - đóng dấu đối với tổ chức)

Ghi chú: Bản đăng ký được trình bày không quá 2 trang giấy khổ A4 (phông Times New Roman, cỡ chữ 14).

Phụ lục 2
MẪU THUYẾT MINH Ý TƯỞNG KHỞI NGHIỆP ĐỔI MỚI SÁNG TẠO
(Kèm theo Quyết định số 2352/QĐ-UBND ngày 02 / 8 /2018 của UBND tỉnh)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THUYẾT MINH
Ý TƯỞNG KHỞI NGHIỆP ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

I. GIỚI THIỆU CHUNG:

1. Tên dự án ý tưởng:

2. Tác giả, đồng tác giả:

Họ và tên:.....

Năm sinh: Nam/Nữ:

Điện thoại: Nhà riêng:

Mobile: Fax:

E-mail:

Địa chỉ nơi công tác hoặc sinh sống:

3. Tên và địa chỉ liên hệ khi cần thiết:

Họ và tên:.....

Địa chỉ:.....

Mobile: Fax:

E-mail:

II. NỘI DUNG Ý TƯỞNG (GỢI Ý CƠ BẢN)

PHẦN 1

PHẦN MỞ ĐẦU

Khái quát lý do hình thành ý tưởng, cung cấp một số thông tin cơ bản về dự án, dung lượng trình bày không quá 1 trang giấy khổ A4.

PHẦN 2

NỘI DUNG DỰ ÁN

1. Mô hình của dự án (mô hình doanh nghiệp, mô hình hoạt động).
2. Sản phẩm và dịch vụ của dự án (kèm theo sản phẩm mẫu nếu có).
3. So sánh với các mô hình tương tự đang có (tính sáng tạo, sự vượt trội về mô hình quản lý)
4. Sự khác biệt/ tính mới.
5. Tính khả thi của dự án.

6. Đánh giá và dự đoán rủi ro.
7. Xây dựng thương hiệu, thị trường.
8. Đối thủ cạnh tranh.
9. Hệ thống quản lý và nhân sự.
10. Nhà đầu tư, cổ đông, hệ thống đối tác.
11. Dự kiến hiệu quả mang lại.
 - a) Ý nghĩa về mặt kinh tế.
 - b) Ý nghĩa về mặt xã hội.
 - c) Ý nghĩa về mặt môi trường.
 - d) Ý nghĩa về mặt khoa học và công nghệ.
 - đ) Các ý nghĩa khác.

PHẦN 3 TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chiến lược chung.
2. Lộ trình thực hiện.
3. Dự toán chi phí.
4. Doanh thu, lợi nhuận dự kiến.
5. Phụ lục (nếu có).

PHẦN 4 KẾT LUẬN VÀ ĐỀ XUẤT HỖ TRỢ

1. Nêu khái quát đề khẳng định lại việc đề xuất ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo, nêu bật tính mới và khả thi, tạo ra sản phẩm mới (doanh nghiệp, sản phẩm mới, mô hình quản lý mới...) và các hiệu quả khi áp dụng.

2. Đề xuất hỗ trợ (vốn, mức hỗ trợ, nguồn hợp pháp khác...).

(Phần Kết luận và đề xuất hỗ trợ không quá 1 trang A4)

Ghi chú: Bản Thuyết minh được trình bày không quá 10 trang giấy khổ A4 (phông Times New Roman, cỡ chữ 14).

Phụ lục 3

THANG ĐIỂM ĐÁNH GIÁ, XÉT CHỌN Ý TƯỞNG KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO
(Kèm theo Quyết định số 2532 /QĐ-UBND ngày 02 / 8 /2018 của UBND tỉnh)

TT	Tiêu chí/Nội dung cấu thành	Điểm tối đa
1	Tính sáng tạo so với các ý tưởng đã có tại Quảng Nam (chỉ chọn một trong ba nội dung dưới đây và cho điểm trong khung điểm quy định).	25
	- Là ý tưởng, mô hình kinh doanh hoàn toàn mới (chưa từng được công bố hoặc đã áp dụng trên thực tế).	25
	- Lần đầu tiên được áp dụng trên địa bàn Quảng Nam (được chuyển giao, áp dụng từ nơi khác).	20
	- Dự án có bổ sung thêm tính mới và tạo giá trị mới (trên cơ sở phát triển thêm tính mới so với các ý tưởng, mô hình đã có trên địa bàn tỉnh).	15
2	Mô hình quản lý, chất lượng đội ngũ nhân sự tham gia phát triển và điều hành Ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo (chỉ chọn một trong hai nội dung dưới và cho điểm trong khung điểm quy định).	10
	- Xây dựng mô hình quản lý, phát triển dự án và nguồn nhân sự có trình độ đào tạo đáp ứng với lĩnh vực và mục tiêu thực hiện của dự án và tham gia trong cộng đồng khởi nghiệp quốc gia, quốc tế; kết nối mạng lưới nhà đầu tư.	10
	- Có xây dựng mô hình quản lý và có nguồn nhân sự điều hành nhưng chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu của lĩnh vực và mục tiêu của dự án và tham gia trong cộng đồng khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh	5
	- Chưa xây dựng mô hình quản lý, nguồn lực nhân sự không phù hợp.	0
3	Tiềm năng áp dụng ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo (chỉ chọn một trong ba nội dung dưới và cho điểm trong khung điểm quy định)	15
	- Có khả năng áp dụng, phù hợp với điều kiện thực tế và các lĩnh vực ưu tiên phát triển tại Quảng Nam; có khả năng phát triển và mở rộng quy mô hoạt động.	15

	- Phù hợp với điều kiện Quảng Nam, song ít khả năng mở rộng và phát triển; có sản phẩm mới.	10
	- Phù hợp với điều kiện Quảng Nam, khó có khả năng mở rộng và phát triển.	5
4	Ý nghĩa về hiệu quả kinh tế - xã hội của Ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo dự kiến mang lại (chỉ chọn một trong ba nội dung dưới và cho điểm trong khung điểm quy định).	25
	- Tạo ra sản phẩm mới, mô hình kinh doanh mới góp phần vào phát triển các lĩnh vực ưu tiên, tham gia phát triển và sử dụng nguồn nhân lực tại địa phương.	25
	- Tạo ra sản phẩm mới thuộc các lĩnh vực ưu tiên góp phần phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn Quảng Nam.	20
	- Tạo ra sản phẩm mới của ngành hoặc địa phương thuộc tỉnh Quảng Nam.	15
5	Yếu tố công nghệ và môi trường (chỉ chọn một trong hai nội dung dưới và cho điểm trong khung điểm quy định).	15
	- Các sản phẩm mới dựa trên các yếu tố tài sản trí tuệ và ứng dụng công nghệ mới, không ảnh hưởng đến môi trường; chiến lược xây dựng thương hiệu.	15
	- Các sản phẩm mới trên các yếu tố tài sản trí tuệ và có cải tiến kỹ thuật.	10
	- Không thể hiện yếu tố phát triển công nghệ, cải tiến kỹ thuật trên sản phẩm.	0
6	Hình thức trình bày dự án và kỹ năng thuyết trình (chỉ chọn một trong hai nội dung dưới và cho điểm trong khung điểm quy định).	10
	- Hồ sơ ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo đầy đủ, đúng quy định, trình bày đẹp và chủ sở hữu thuyết trình thuyết phục.	10
	- Hồ sơ ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo đầy đủ, trình chưa đúng quy định và chủ sở hữu thuyết trình chưa thuyết phục.	5
	TỔNG	100

Phụ lục 4

MẪU PHIẾU ĐÁNH GIÁ, XÉT CHỌN Ý TƯỞNG KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO
(Kèm theo Quyết định số 2332/QĐ-UBND ngày 02/ 8 /2018 của UBND tỉnh)

**HỘI ĐỒNG ĐÁNH GIÁ XÉT
CHỌN Ý TƯỞNG KHỞI NGHIỆP
SÁNG TẠO QUẢNG NAM**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU ĐÁNH GIÁ, XÉT CHỌN Ý TƯỞNG KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO

Tên Ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo.....

.....

Tác giả.....

Trình bày vào ngày..... tháng năm tại

Theo Quyết định thành lập Hội đồng đánh xét chọn số:...../QĐ-UBND
ngày/...../..... của UBND tỉnh Quảng Nam.

Họ và tên Thành viên Hội đồng đánh giá, xét chọn:

Chức vụ, đơn vị công tác:.....

Chức trách trong Hội đồng:

L NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ

TT	Tiêu chí/Nội dung cấu thành	Điểm tối đa	Điểm chấm của Thành viên Hội đồng
1	Tính sáng tạo so với các ý tưởng đã có tại Quảng Nam (chỉ chọn một trong ba nội dung dưới đây và cho điểm trong khung điểm quy định).	25	
	- Là ý tưởng, mô hình kinh doanh hoàn toàn mới (chưa từng được công bố hoặc đã áp dụng trên thực tế).	25	
	- Lần đầu tiên được áp dụng trên địa bàn Quảng Nam (được chuyển giao, áp dụng từ nơi khác).	20	

	- Dự án có bổ sung thêm tính mới và tạo giá trị mới (trên cơ sở phát triển thêm tính mới so với các ý tưởng, mô hình đã có trên địa bàn tỉnh).	15	
2	Mô hình quản lý, chất lượng đội ngũ nhân sự tham gia phát triển và điều hành Ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo (chỉ chọn một trong hai nội dung dưới và cho điểm trong khung điểm quy định).	10	
	- Xây dựng mô hình quản lý, phát triển dự án và nguồn nhân sự có trình độ đào tạo đáp ứng với lĩnh vực và mục tiêu thực hiện của dự án và tham gia trong cộng đồng khởi nghiệp Quốc gia, quốc tế; kết nối mạng lưới nhà đầu tư.	10	
	- Có xây dựng mô hình quản lý và có nguồn nhân sự điều hành nhưng chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu của lĩnh vực và mục tiêu của dự án và tham gia trong cộng đồng khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh.	5	
	- Chưa xây dựng mô hình quản lý, nguồn lực nhân sự không phù hợp.	0	
3	Tiềm năng áp dụng Ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo (chỉ chọn một trong ba nội dung dưới và cho điểm trong khung điểm quy định).	15	
	- Có khả năng áp dụng, phù hợp với điều kiện thực tế và các lĩnh vực ưu tiên phát triển tại Quảng Nam; có khả năng phát triển và mở rộng quy mô hoạt động.	15	
	- Phù hợp với điều kiện Quảng Nam, song ít khả năng mở rộng và phát triển; có sản phẩm mới.	10	
	- Phù hợp với điều kiện Quảng Nam, khó có khả năng mở rộng và phát triển.	5	
4	Ý nghĩa về hiệu quả kinh tế - xã hội của Ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo dự kiến mang lại (chỉ chọn một trong ba nội dung dưới và cho điểm trong khung điểm quy định).	25	
	- Tạo ra sản phẩm mới, mô hình kinh doanh mới góp phần vào phát triển các lĩnh vực ưu tiên, tham gia phát triển và sử dụng nguồn nhân lực tại địa phương.	25	

	- Tạo ra sản phẩm mới thuộc các lĩnh vực ưu tiên góp phần phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn Quảng Nam.	20	
	- Tạo ra sản phẩm mới của ngành hoặc địa phương thuộc tỉnh Quảng Nam.	15	
5	Yếu tố công nghệ và môi trường (chỉ chọn một trong hai nội dung dưới và cho điểm trong khung điểm quy định).	15	
	- Các sản phẩm mới dựa trên các yếu tố tài sản trí tuệ và ứng dụng công nghệ mới, không ảnh hưởng đến môi trường; chiến lược xây dựng thương hiệu.	15	
	- Các sản phẩm mới trên các yếu tố tài sản trí tuệ và có cải tiến kỹ thuật.	10	
	- Không thể hiện yếu tố phát triển công nghệ, cải tiến kỹ thuật trên sản phẩm.	0	
6	Hình thức trình bày dự án và kỹ năng thuyết trình (chỉ chọn một trong hai nội dung dưới và cho điểm trong khung điểm quy định).	10	
	- Hồ sơ Ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo đầy đủ, đúng quy định, trình bày đẹp và chủ sở hữu thuyết trình thuyết phục.	10	
	- Hồ sơ Ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo đầy đủ, trình bày chưa đúng quy định và chủ sở hữu thuyết trình chưa thuyết phục.	5	
	TỔNG	100	

II. Ý KIẾN TƯ VẤN CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
--

....., ngày.....tháng.....năm.....

Người đánh giá
(Ký và ghi rõ họ tên)